

Chinh phục độ sâu đáy mỏ

Chiếc xe u - oát đóng lại theo kiểu dáng mới nhanh chóng đưa chúng tôi rời văn phòng Công ty than Cọc Sáu. Cũng chỉ một loáng sau, xe đã đưa chúng vượt dốc một chiều (đường lên mỏ) rồi từ từ lăn bánh xuống khai trường. Tiết trời đã chuyển hẳn sang mùa hè, đã có những trận mưa đáng kể, gây cản trở không nhỏ tới việc khai thác xuống sâu. Được cái già nửa tháng này thời tiết đẹp, nắng cũng không đến nỗi nào. Nhịp độ sản xuất trong làng mỏ - năng suất được nâng cao vùn vụt. Phải nói đây là cơ hội bằng vàng, cần chớp lấy từng giờ, từng phút! Chính vì lẽ đó mà lúc này, đã cuối giờ làm ca một, không khí sản xuất trong lòng mỏ vẫn căng như dây đàn. Tôi gắn bó với lòng moong Cọc Sáu, với cái khai trường lộ thiên khổng lồ có cái miệng phễu hứng nước mưa tới trên 230 ha này, ít cũng gần 30 năm. Tôi cũng không thể đếm được, đã bao nhiêu lần mình qua lại trên con đường quen thuộc này? Quen thuộc đến độ đã thành hình tượng cả trong thi ca về cái nắng, cái rét đến sự lam lũ của con người trong cái khốc liệt, dữ dằn của thiên nhiên giành cho cái lòng chảo độc nhất vô nhị của ngành than Việt Nam này. Cũng chính từ cái dữ dằn, khốc liệt của thiên nhiên đến cái khoảng cách giữa trời và đất mỗi ngày một cao thêm kia đã góp phần xứng đáng tạo lên bản anh hùng ca về những người thợ mỏ ở vùng than Đông Bắc Tổ quốc đã không ngừng đưa lại cho tôi từng cảm xúc mới mẻ mỗi lần đi lại trên con đường này. Năm 1996, Cọc Sáu trở thành đơn vị đầu tiên trong khối khai thác lộ thiên của ngành than Việt Nam được nhà nước phong tặng “Anh hùng lao động”. Năm 2002, nhà nước ta lại quyết định phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” cho cán bộ, công nhân viên Công ty than Cọc Sáu về đóng góp từ những năm chống Mỹ, cứu nước và thành tựu bảo vệ Tổ quốc sau này. Năm 2002 còn một điểm mốc quan trọng nữa là Cọc Sáu khai thác xuống độ sâu -120 so với mực nước biển, đúng tiêu chuẩn cho phép khai thác của các chuyên gia Liên Xô đã thiết kế trước đây. Vinh quang tưởng đã đến độ chín! ...Nhưng “Mặt đất vốn không có đường đi!” Tất cả đều là do con người dám nghĩ và định đoạt.

“Xuống tiếp nữa hay là không? Vấn đề là trước mắt, chúng ta vẫn cứ phải làm rồi đến đâu liệu đến đó!...” Tổng Giám đốc Tổng công ty Than Việt Nam Đoàn Văn Kiển đã phải dùng biện pháp này để dung hoà giữa hai trường phái rất căng thẳng “Xuống sâu tiếp” và “Dừng lại” ở lòng moong Cọc Sáu trong một hội nghị chuyên đề về khai thác như vậy. Và cái chủ trương “dung hoà” để rồi “đến đâu liệu đến đó” của ông Tổng Giám đốc đã được thợ mỏ Cọc Sáu “liệu” rất xuất sắc. Mùa hạ moong năm 2002-2003, Cọc Sáu đã lấy cả triệu tấn than và hạ độ sâu đáy mỏ xuống mặt bằng -135m. Tổng Giám đốc Đoàn Văn Kiển đã chỉ thị ngay cho Cọc Sáu phải tổ chức lễ khánh thành mùa hạ moong ở tại đáy mỏ và đích thân ông trao cả trăm triệu đồng tiền thưởng cho

những người đi “tiền trạm” (khi chưa có một văn bản nào hướng dẫn cụ thể) về công nghệ xuống sâu và họ đã làm nên lịch sử này.

Cọc Sáu được mùa than lớn! Và thời điểm này, Cọc Sáu đã vạch ra kế hoạch lấy nốt trên 2 triệu tấn than ở vị trí đang khai thác xuống sâu tới tầm -150m vào mùa hạ moong 2006-2007! Nhưng sức họ còn nằm ngoài đã vượt xa dự kiến của chính họ...

Chúng tôi có mặt ở đáy mỏ, chỉ còn mười phút nữa là hết giờ làm ca một. Trời đã chuyển hẳn sang chiều, không nắng lắm nhưng đủ độ để xối xuống lòng mỏ như để biểu diễn, để phô phang cho hết cái oai lực hoang dại của vũ trụ. Nắng, gió và bụi tạt cả vào mặt người, mặt máy! Không khí làm việc ở đây không hề chùng xuống! Dưới đáy mỏ hay nói đúng hơn, dọc theo chiều dài, rộng chiếm 1/3 đáy mỏ, ở ba vị trí cao thấp khác nhau là ba chiếc máy xúc thủy lực có dung tích 2,8 m³, 3,2m³ và 4,7m³ như ba chàng hiệp sĩ trong một trận chiến đầy nghĩa khí. Một hố bơm khổng lồ rộng gần tới 2000 m² đã được hình thành từ cánh tay gầu của ba chàng “hiệp sĩ” này. Trên nền than đáy mỏ - 140m hay nói cách khác là trên miệng hố bơm là trên mười chiếc xe trọng tải hạng nặng đang nối đuôi, quần đảo công tải từ những cánh tay gầu của ba chàng hiệp sĩ tới nơi đã định. Việc đào chiếc hố bơm cuối cùng, điểm quyết định cho việc thành hay bại của cả mùa hạ moong đã khẳng định vị trí quán quân sau một chặng đua dài. Không cần kim nén sự hưng phấn của mình, phó giám đốc phụ trách sản xuất của Công ty (người đưa tôi đi cùng hôm nay) vừa chỉ xuống hố bơm vừa bảo:

- Đáy hố bơm này đã là - 150m rồi đấy!

Quản đốc công trường xúc Tả Ngạn (công trường trực tiếp xuống sâu) Triệu Việt Thọ cùng phó quản đốc phụ trách bơm moong Phạm Đình Phùng đang bám trụ cũng có mặt tại đây. Triệu Việt Thọ góp chuyện:

- Cũng nhờ vào sáng kiến của ông Phạm Văn Hoà, phó giám đốc kỹ thuật! Chứ trước đây, có ít cũng phải mất ba ngày mới xong.

- Còn bây giờ? - Tôi hỏi.

- Chỉ già một ca thôi anh ạ! - Phùng nhanh nhẩu trả lời.

- Gấp những gần chín lần? - Tôi kêu lên.

- Đấy là chưa kể tới ô tô, cần cẩu, máy gạt phục vụ! - Phó giám đốc Lê Văn Giáp giải thích thêm: Trước đây là đào thành hai hố riêng biệt! Ấu cũng là cái giá của anh đi tiên phong, kinh nghiệm đều phải mò dần dần mới thành. Còn bây giờ, ông thấy đấy, hố bơm mới được đào vào lòng hố cũ, chỉ cần xả nước từ ống bơm kia xuống rồi tháo dây neo phà bơm. Nước làm bùn dưới bụng phà bơm rửa ra và nhờ nước nổi,

phà bơm sẽ tự động trôi vào hồ mới an toàn.

Thật có lý khi nói: “Lao động là sáng tạo nghệ thuật”, sáng tạo bao giờ cũng là gốc làm nên sự nghiệp. Trong công cuộc xây dựng và phát triển, để tìm ra cái được gọi là công nghệ khai thác của một khai trường người ta thường gọi là “moong” than này có được một quy mô, một diện mạo tương xứng với tầm của một đơn vị hai lần đón nhận danh hiệu Anh hùng. Xứng với tầm vóc công nghiệp hoá, hiện đại hoá của than Việt Nam trong thời kinh tế mở cửa đất nước. Tôi lặng lẽ quan sát, từ tầm cao +360m xuống -150m. Tính theo phương thẳng đứng, chiều cao này đã lên tới già nửa cây số còn gì. Có được thành quả lao động như vậy không đơn giản chút nào. Những người thợ mỏ ở cái lòng chảo khổng lồ này, nhất là mùa hạ moong năm nay! Họ đã phải trả cả cái giá lao động bằng vàng cho các kỹ năng sáng tạo của mình. Tôi nhẩn nha đi trên cái nền than “toàn nục nạc” nói đúng từ ngữ của phó giám đốc kỹ thuật Phạm Văn Hoà thì phải như vậy. Là người bám tương đối sát với khai trường, tôi không khỏi nao lòng khi nghĩ lại những bức xúc gian nan! Có những lúc hào hứng, có cả lúc tưởng chừng như bế tắc để rồi lại bừng lên một sức sống kỳ diệu.

Trận mưa cuối của mùa mưa năm 2003 đến rất muộn, lượng mưa lên tới 2300 mm đã làm thay đổi không nhỏ kế hoạch xuống sâu của Cọc Sáu. Cuối tháng 9 dương lịch, phòng Cơ điện Công ty được lệnh cấp tốc lắp thêm hai cụm bơm lên thẳng cửa lò +28 m (trước đây toàn bơm hai cấp) có công suất 1800 m³/h. Công việc diễn ra êm đẹp. Ngày 4-11-2003, phòng Cơ điện phụ trách bơm nước đã không tìm được phần khởi khi thông báo 4,8 triệu m³ nước đã được đẩy ra khỏi lòng mỏ. Tin này có thể xem như đồng nghĩa với việc bắt đầu xuống sâu của Cọc Sáu.

Vậy mà ba ngày sau, khi đi cùng xe với trưởng phòng cơ điện Nguyễn Văn Tu, thấy anh chạy đôn, chạy đáo đón cả quản đốc phân xưởng cơ điện, quản đốc phân xưởng trạm mạng để xuống đáy mỏ, tôi sinh nghi, hỏi:

- Moong hết nước rồi! Ông còn xuống đáy làm gì?

Cơ điện trưởng Nguyễn Văn Tu cười rất đôn hậu:

- Ông tưởng moong hết nước là không còn việc cho dân cơ điện chúng tôi đấy hân?...

Trên đường đi ông Tu phàn nàn trong năm ngày phải kiếm bốn, năm trăm bộ gioăng phốt thì căng quá. Quản đốc trạm mạng lại tính đến chuyện trồng cột, kéo điện xuống đáy mỏ. Tôi chẳng hiểu chuyện gì nhưng thấy mấy ông bàn hăng quá cũng không tiện chen ngang, xuống tới đáy mỏ mới vỡ lẽ, đáy ở đây chỉ ở độ sâu -120m. Còn ở dưới đó, cả bề mặt đáy moong là một bề bùn ngẫu đục! Thì ra ba ông

tướng này kéo nhau xuống đây để khảo sát, lắp hệ thống máy hút bùn. Hồi tháng 4-2003 trong buổi mừng công, kết thúc mùa hạ moong năm 2002-2003, mặt bằng đáy mỏ ở độ sâu -135m phô ra trước mặt mọi người với một diện mạo thâm trầm, quy mô, tự tin là thế mà chỉ sau một mùa mưa, bùn đã lấp xuống đáy mỏ dày xấp xỉ 25m. Theo tài liệu đo trắc địa, khối lượng bùn này lên tới 120.000m³. Trước sự ngổn ngang của đáy mỏ... ai mà chẳng nao lòng kia chứ? Các ông cơ điện đang thi nhau tranh luận rồi tính toán, lắp đặt bơm bùn thế nào cho hợp lý thì ban giám đốc phi xe xuống. Giám đốc Nguyễn Văn Kiệm ngắm nghía một hồi rồi nói:

- Năm nay xuống moong là hóc đấy, các ông chuẩn bị tinh thần đi là vừa!

Tôi hiểu cái từ “hóc” được thốt ra từ ông “tướng xuống sâu” của ngành than này lắm chứ. Thực ra cũng không quá lời lắm đâu! Thợ mỏ bảo là anh thuộc mỏ như thuộc lòng bàn tay. Tôi không dám xác nhận. Chỉ có điều anh từng có mặt ở cái lòng mỏ này từ những năm cuối của thập niên 70 ở thế kỷ trước. Anh đã từng làm kỹ thuật viên khai thác, làm quản đốc công trường khai thác, trưởng phòng an toàn, trưởng phòng kỹ thuật khai thác rồi phó giám đốc kỹ thuật khai thác. Năm 1994, anh được đề bạt làm phó giám đốc công ty than Cẩm Phả. Khi Tổng Công ty than Việt Nam thành lập, anh được đề bạt phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất của Than Việt Nam. Tháng 8-2002, như một vòng tròn định mệnh, anh được điều về Công ty than Cọc Sáu với cương vị đứng đầu những người đi tiền trạm về khai thác xuống sâu. Chưa đầy một năm rưỡi, Kiệm đã làm thay đổi hầu như toàn bộ cục diện từ công nghệ khai thác, quản lý kinh doanh, điều hành sản xuất đến khai thác các năng lực sáng tạo. Anh chính thức thành tác nhân rất hiệu quả với một bộ máy làm việc vốn có truyền thống tích cực xưa nay của một đơn vị Anh hùng. Thật khó có thể phủ định điều này, khi kết quả tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2003 cho thấy, năng lực vận tải tăng 10,4%; năng lực xúc tăng 11,3-11,8%; năng lực khoan tăng 12,7%; hệ số than tốt trong than nguyên khai tăng 6- 10%; hệ số bóc đất đá tăng từ 5,2m³/tấn lên 5,9 m³/tấn mà vẫn tiết kiệm được chi phí sản xuất trên 15 tỷ đồng. Rõ ràng đã xác định vị trí rất đáng được biểu dương của vị giám đốc mẫn cán này. Cũng chính từ lẽ đó, tôi có thể hiểu được phần nào tâm trạng của anh khi phải thốt ra cái từ “hóc” kia.

Nhưng cái “bĩ” bao giờ cũng có giới hạn. Một mùa than lớn lại bắt đầu từ việc bơm bùn thành công! Cho dù chỉ giải quyết 6-10% là lượng bùn loãng phủ trên bề mặt đáy mỏ nhưng đã quyết định cả một khả năng rút ngắn giai đoạn giải quyết sự cố mùa mưa.

Năm 2003 qua đi như đánh một mốc son chói lòa! Khó có thể nói khác được vì đây là một năm Cọc Sáu có bước đại nhảy vọt về tất cả các chỉ tiêu kinh tế và kỹ thuật. Vẫn nguồn thiết bị bổ xung không đáng kể và con người như vậy, không ai ngờ Cọc Sáu lại có thể bóc và vận

chuyển tới gần 12,6 triệu m3 đất đá, bằng 134%; than tiêu thụ lên tới trên 2,2 triệu tấn, bằng 121%; doanh thu lên xấp xỉ 532 tỷ đồng, bằng 131% so với năm trước. Sức tăng trưởng này đã đưa lương bình quân của công nhân viên từ 1,761 triệu đồng/tháng của năm trước lên 2,227 triệu đồng/tháng. Năm 2003 cũng là năm đầu tiên, Cọc Sáu có tháng lương thứ 14 cho công nhân viên. Và cũng chưa năm nào, Cọc Sáu cho công nhân ăn tết Nguyên đán ra trò đến thế! Vật chất có thể dư dả nhưng mặt thứ hai của vấn đề đã lên tiếng thách thức họ! Đây là trăm ngàn mét khối bùn vẫn chèn ềnh ra đó. Ngày mùng 2 tết, dây chuyền than Cọc Sáu đã hoạt động bình thường! Giữa rượu và hoa, trong cái giá rét cắt da của vùng trời Đông Bắc, thầy trò quản đốc Triệu Việt Thọ đã phải kéo nhau xuống đáy moong để đào hố bơm. Phạm Văn Hoà dân chính gốc thủ đô nhưng lại lập nghiệp ở xứ than! Thọ mở Cọc Sáu coi anh như một cây đại thụ trong làng khai thác mà cũng chỉ rụt rè khi nói đến lấy một triệu tấn than dưới đáy mỏ (bằng năm trước) và hạ độ sâu xuống -143m là đạt yêu cầu!

Cuộc đua marathon giữa người và thiên nhiên, có lúc tưởng chừng như bế tắc nhưng cũng phải đến hồi kết thúc ngoạn mục trước cái được gọi là tiềm ẩn của sức người! Trong cuộc họp kiểm điểm về công tác hạ moong 2003-2004 được tổ chức tại khai trường hồi tháng 3 vừa qua. Quyền trưởng phòng kỹ thuật khai thác mỏ đã thông báo, 114 ngàn mét khối bùn đã được đưa ra khỏi lòng mỏ. Mặt bằng đang khai thác ở đáy mỏ đang ở độ sâu -140m. Việc bóc than ở dưới đáy mỏ trong mùa hạ moong này không dừng ở lại con số 1 triệu tấn mà phải phấn đấu cho được 1 triệu 250 ngàn tấn. Cao hứng! Đã có ý kiến cho rằng nên đốt cháy giai đoạn là tập trung tinh thần xuống sâu đến -150m và bóc cho sạch than ở dưới đáy mỏ để sang năm không phải xuống sâu. Việc đốt cháy giai đoạn là một chuyện cực kỳ khó, trước tiên là mùa mưa sắp đến. Hơn nữa, đáy mỏ tuy xuống sâu nhưng ở dạng hẹp, than xung quanh còn nhiều, biến động địa chất khôn lường hoặc than ở phía dưới vẫn còn không lẽ lại bỏ. Tuy vậy, ngày 24-3-2004, Cọc Sáu vẫn tổ chức một tuần lễ “vàng” thao diễn kỹ thuật giành năng suất cao, nhằm phát huy hết tốc độ xuống sâu. Nhưng cuối cùng, việc gì phải đến đã đến! Ngày 28-3-2004, việc xuống sâu đang đà phấn chấn, sự cố bùng tăng do quá tải phía trên và độ sâu phía dưới, trụ đá bờ bắc đáy mỏ đã có hiện tượng không an toàn. Các máy khai thác dưới đáy mỏ đành phải rút lên nhường chỗ cho khoan, cho nổ mìn. Mất già nửa tháng trời mới thông đường. Được hôm trước, hôm sau, trời như quỷ ám! Chưa đến cốc vũ mà đổ mưa rào, thế là lại tháo chạy như gặp loạn thời Tây. Mưa không lớn, lượng mưa chỉ 55 ly. Vậy mà đáy mỏ đã ngập đến 5-6m nước, mất công toi đến mười ngày trời để giải quyết, vì chi cả biến động địa chấn và mưa, mất đứt gần tháng trời.

Chỉ nghĩ chừng ấy thôi cũng đủ toát mồ hôi hột! Vậy mà, đầu năm về quê chơi. Các cụ ở nhà lại bảo: “Các cậu chỉ gọt đất, vốc lấy than bán mà ăn, làm gì không đành hoảng!...” Tôi đã thưa với các cụ là để bóc 28 triệu tấn than còn lại như kế hoạch dự trù đầu tư của Tổng Công ty

than Việt Nam thì Cọc Sáu phải xuống sâu tới -210m, phải bóc tới 188 triệu m3 đất đá. Vậy mà các cụ lại bảo tôi nói “xạo”, có ức không chứ!

Trở lại với hiện thực đáy mỏ. Thời gian đã ở vào điểm giao thời giữa hai ca sản xuất. Công việc giao ca giữa các tài xế máy xúc diễn ra chóng vánh. Các chàng hiệp sĩ máy xúc lại cử lên những động tác thật hào sảng phô ra những đường “quyền” thật ngoạn mục của mình. Các xe ô tô phục vụ công tải đào hồ bơm cũng dần trở lại hiện trường. Phụ trách bơm moong và tất cả công nhân vận hành bơm, đường ống bơm vẫn sẵn sàng vào vị trí xung kích. Nghe nói Thọ thường ngủ ở đáy mỏ, tôi bèn hỏi đùa:

- Tối nay, ông ngủ ở dưới này chứ?

Hiểu câu đùa của tôi, Thọ cười rồi liếc xéo sang Giáp nói:

- Sếp Giáp còn ở đây chứ gì tụi em, “cửu” có lẽ đành phải thể thôi.

Giáp “hừ” một cái sảng khoái rồi phán:

- Đừng vội bẻm mép! Lát nữa, ông Kiệm quay lại đấy.

- Các lãnh đạo không phải cầu nữa, ông ấy đã xuống kia kìa!

Chúng tôi cùng ngoảnh lại ngay đầu dốc đáy moong,... Kiệm đang xuống thật...

Khi thực hiện bài viết này vào giữa thời điểm thợ mỏ Cọc Sáu đang hạ quyết tâm giành năng suất cao nhất để chào mừng ngày 19-5 kỷ niệm 114 năm ngày sinh Bác Hồ kính yêu thì Công ty cho biết tin: Tổng số than bóc được dưới đáy mỏ trong mùa hạ moong nay đã lên tới xấp xỉ 1.215.000 tấn. Mặt bằng khai thác đáy mỏ đã ở vị trí -150m và đang ở diện hẹp không thể tiếp tục khai thác được. Các máy làm việc dưới đáy mỏ đã rút lên các vị trí khai thác an toàn. Hiện nay, Công ty đang thực hiện kế hoạch mở rộng tầng phía trên để làm đường xuống đáy mỏ. Nếu thời tiết còn cho phép, Công ty sẽ tiếp tục bóc dăm, bảy chục ngàn tấn than nữa và cũng là con đường cần thiết cho mùa hạ moong tới nhiều thuận lợi hơn.

Tháng 5-2004

(Báo Văn nghệ)